

Số: 03/2024/QĐCNHGT-DS

Kỳ Anh, ngày 03 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông **Trần Hậu S**,  
bà **Thái Thị H**, ông **Nguyễn Văn H1**, bà Trần Thị Lê

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 03 năm 2024 của ông **Trần Hậu S**, bà **Thái Thị H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 04 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Ông **Trần Hậu S**

Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1965

Địa chỉ: **Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh**

Là người khởi kiện

2. Bà **Thái Thị Hải**

Sinh ngày 14 tháng 07 năm 1967

Địa chỉ: **Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh**

Là người khởi kiện

3. Ông **Nguyễn Văn Hành**

Sinh năm 1964

Địa chỉ: **Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.**

Là người bị kiện

4. Bà **Trần Thị Lê**

Sinh năm 1966

Địa chỉ: **Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.**

Là người bị kiện

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên

sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 04 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 04 năm 2024, cụ thể như sau:

Vợ chồng ông **Trần Hậu S**, bà **Thái Thị H** và vợ chồng ông **Nguyễn Văn H1**, bà **Trần Thị L** đã thống nhất và cùng nhau ký kết hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, thể hiện ông **Trần Hậu S** và bà **Thái Thị H** chuyển nhượng cho ông **Nguyễn Văn H1** và bà **Trần Thị Lê q** sử dụng diện tích đất 219,7m<sup>2</sup>, trong đó đất ở là 75m<sup>2</sup> và đất trồng cây lâu năm là 144,7m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 521, tờ bản đồ 19 (nay là thửa đất số 545, tờ bản đồ 19 bản đồ địa chính) tại **thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh**, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CY 321421, số vào sổ cấp giấy CH 01657, cấp ngày 23 tháng 10 năm 2020 mang tên **Trần Hậu S** và **Thái Thị H**, với giá chuyển nhượng là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Hợp đồng có chữ ký của các bên gồm: Bên chuyển nhượng là ông **Trần Hậu S**, bà **Thái Thị H** và bên nhận chuyển nhượng là ông **Nguyễn Văn H1**, bà **Trần Thị L**, được Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh** chứng thực vào ngày 08 tháng 08 năm 2023.

Sau khi ký kết hợp đồng, vợ chồng ông **Nguyễn Văn H1**, bà **Trần Thị L** chưa trả tiền cho vợ chồng ông **Trần Hậu S** và bà **Thái Thị H** như thoả thuận đã ký. Do 02 bên có tranh chấp liên quan đến giá chuyển nhượng, vợ chồng ông **Trần Hậu S** và bà **Thái Thị H** đã làm đơn đề nghị cơ quan có thẩm quyền dừng việc làm thủ tục chuyển nhượng.

Hiện nay, vợ chồng ông **Trần Hậu S**, bà **Thái Thị H** và vợ chồng ông **Nguyễn Văn H1**, bà **Trần Thị Lê** thống nhất chấm dứt hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, trong đó bên chuyển nhượng là ông **Trần Hậu S**, bà **Thái Thị H** và bên nhận chuyển nhượng là ông **Nguyễn Văn H1**, bà **Trần Thị L**, được Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh** chứng thực vào ngày 08 tháng 08 năm 2023.

Các bên xem như chưa ký kết hợp đồng trên, không phải bồi thường cho nhau, cam kết trả lại cho nhau những gì đã nhận đúng đặc điểm và hiện trạng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh;
- Lưu TA.

**Đặng Xuân Hoàng**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-QĐHG:**

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN THÀNH PHỐ HÀ NỘI). Tòa án cấp tỉnh để riêng một dòng (trong ví dụ trên thì THÀNH PHỐ HÀ NỘI để riêng một dòng); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi lĩnh vực tranh chấp (ví dụ: Số: 02/2021/QĐCNHGT-KDTM).

(3) Ghi họ và tên của người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành.

(4) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện yêu cầu giải quyết.

(5) Ghi tên của người khởi kiện. Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên của người đó và tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức đó.

(6) Ghi tên, địa chỉ của các bên tham gia hòa giải, người đại diện, người phiên dịch (nếu có); Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó. Đối với người đại diện thì ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người được đại diện; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn “văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...”.

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A; cư trú tại... là người đại diện theo pháp luật của người khởi kiện (Giám đốc Công ty TNHH T).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B; cư trú tại... là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(7) Ghi đầy đủ, lần lượt các thoả thuận của các bên tham gia hòa giải về từng vấn đề đã được thể hiện trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải.